TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số:10/2019/QĐST-HNGĐ	*Yên Châu, ngày 21 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ vụ án sơ dân sự thụ lý số:10/2019/TLST- HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mùa Thị C, sinh năm 1996; Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Vàng Lao P, sinh năm 1994; Địa chỉ: Bản K, xã M, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và khoản 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7, Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 02 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vàng Lao P và chị Mùa Thị C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh P và chị C thỏa thuận thống nhất giao cháu Vàng Ngọc H, sinh ngày 23/3/2012 cho chị Mùa Thị C trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến

khi đủ 18 tuổi và giao cháu Vàng Việt T, sinh ngày 24/02/2014 cho anh Vàng Lao P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi và không yêu cầu bên nào đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh P và chị C tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Anh P và chị C tự thỏa thuận phân chia trả nợ, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Chị Mùa Thị C tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: 04994 ngày 23 tháng 01 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Chị Mùa Thị C được trả lại 150.000đ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Yên Châu;
- TAND tỉnh sơn La;
- Chi Cục thi hành án huyện;
- Đương sự;
- UBND xã M;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Ngọc Hà